

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **11/2019/HS-PT**

Ngày: 27-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dụ.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

Ông Nguyễn Quang Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Xuân Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 56/2018/TLPT-HS ngày 11 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Bùi Văn L do có kháng cáo của bị cáo Bùi Văn L và người đại diện hợp pháp của các bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 86/2018/HS-ST ngày 02 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

Bùi Văn L, sinh năm: 1980 tại huyện L, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm Tr, xã Th, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn H và bà Bùi Thị C; có vợ là: Nguyễn Thị X và 02 con (lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2004); tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/02/2018 đến ngày 06/3/2018; Bị cáo tại ngoại; có mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo:

1. Chị Bùi Thị A, sinh năm 1976 (vợ bị hại Bùi Văn Q); nơi cư trú: Xóm T (xóm A), xã T, huyện C, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

2. Chị Bùi Thị N, sinh năm 1981 (vợ bị hại Bùi Văn M); nơi cư trú: Xóm Q (Thôn B), xã T, huyện C, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

- Bị hại:

1. Bùi Văn Q, sinh năm: 1971; nơi cư trú: Xóm A, xã T, huyện C, tỉnh Hòa Bình. (Đã chết)

2. Bùi Văn M, sinh năm: 1969; nơi cư trú: Xóm Q, xã T, huyện C, tỉnh Hòa Bình. (Đã chết)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo: Ông Trần Văn Tr, sinh năm: 1967; nơi cư trú: Xóm T, xã N, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn L có giấy phép lái xe ô tô theo quy định. Ngày 01-01-2018 bị cáo Bùi Văn L ký hợp đồng lao động với ông Trần Văn Tr về việc bị cáo lái xe ô tô thuê cho ông Tr, ông Tr trả công cho bị cáo 5.000.000 đồng/tháng.

Khoảng 01 giờ ngày 04-02-2018, Bùi Văn L điều khiển xe ô tô tải BKS: 28C - 017.81 đi theo hướng Hà Nội - Sơn La, khi đi đến Km 81+480m thuộc địa phận tổ M, phường C, thành phố H, tỉnh Hòa Bình. thì nhìn thấy phía trước cùng chiều có xe tải chở đất đang đi chậm lên dốc, bị cáo cho xe tăng tốc đánh lái sang trái, chiếm phần đường xe đi ngược chiều để vượt xe tải chở đất. Khi đầu xe ô tô do bị cáo điều khiển vừa vượt khỏi đuôi xe ô tô chở đất đi phía trước thì gặp xe mô tô BKS: 28C1-01.856 đi ngược chiều do anh Bùi Văn Q điều khiển chở sau anh Bùi Văn M. Do bất ngờ, Bùi Văn L không kịp xử lý nên phần đầu xe bên trái ô tô đã va chạm với xe mô tô do anh Q điều khiển, bị cáo tiếp tục điều khiển xe đi khoảng 100 m thì đổ xe vào lề đường, xuống xe và quay lại khu vực xảy ra va chạm thì phát hiện anh Q và anh M đã tử vong. Bùi Văn L để xe lại hiện trường và đến cơ quan Công an đầu thú.

Căn cứ Biên bản khám nghiệm hiện trường vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 04-02-2018 xác định tình trạng hiện trường như sau: Hiện trường còn nguyên vẹn, hệ thống cọc tiêu, biển báo hiệu đường bộ, vạch kẻ đường rõ nét, mặt đường bê tông nhựa êm thuận, đoạn đường dốc với độ dốc xấp xỉ 6%, đỉnh dốc phía đi Sơn La, bề rộng mặt đường 8,15m, lề đất rộng 1,50m, rãnh dọc thoát nước rộng 1,40m, đoạn đường cong ôm phải hướng Hà Nội - Sơn La. Vị trí va chạm đầu

tiên giữa hai phương tiện nằm ở phần đường bên trái, hướng Hà Nội - Sơn La. Từ vị trí va chạm đầu tiên vào tim đường là 0,98m.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 24/GĐPY-CAT-PC54 ngày 08-02-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình đối với anh Bùi Văn Q kết luận: “Nạn nhân bị chấn thương vùng: Đầu, mặt, cổ, ngực, tay chân do tác động va đập rất mạnh với vật tày răn có cạnh gây nên các tổn thương: Vỡ lún xương hộp sọ, gãy xương ức, gãy nhiều xương sườn, sập bẹp lồng ngực và một số vết xây sát, xước, rách da trên cơ thể nạn nhân. Nạn nhân chết do đa chấn thương”.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 25/GĐPY-CAT-PC54 ngày 08-02-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình đối với anh Bùi Văn M kết luận: “Nạn nhân bị chấn thương vùng: Đầu, mặt, ngực, chân do tác động va đập rất mạnh với vật tày răn gây nên các tổn thương: Vỡ lún xương hộp sọ, gãy xương sườn và một số vết xây sát, xước, rách da trên cơ thể nạn nhân. Nạn nhân chết do đa chấn thương”.

Tại bản kết luận giám định pháp y về AND số: 27/18/TC-AND ngày 02-3-2018 của Viện pháp y quốc gia Bộ y tế kết luận: “AND thu từ mẫu tạp chất màu đỏ nghi là máu thu giữ trên thanh giá đỡ bậc lên xuống cabin bên trái xe ô tô BKS: 28C-017.81 (M3), mẫu tạp chất màu đỏ nghi là máu thu giữ tại lazăng bánh trước bên trái xe ô tô 28C-017.81 (M4), mẫu tạp chất màu đỏ nghi là máu thu giữ tại mặt ngoài cạnh trước cánh cửa cabin bên trái xe ô tô BKS: 28C-017.81 (M5), mẫu tổ chức cơ thể người thu tại vị trí số (2) trên hiện trường (M6) trùng khớp với AND của Bùi Văn Q.”

Trước khi xét xử sơ thẩm, ông Trần Văn Tr (chủ xe ô tô tải BKS: 28C - 017.81) đã bồi thường cho gia đình bị hại Bùi Văn Q số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng), bồi thường cho gia đình bị hại Bùi Văn M số tiền 110.000.000đ (Một trăm mười triệu đồng).

Bản án hình sự sơ thẩm số: 86/2018/HS-ST ngày 01-11-2018 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình quyết định: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Bùi Văn L 24 (Hai mươi bốn) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ 01 tháng 02 ngày tạm giam.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm quyết định án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 12 tháng 11 năm 2018, bị cáo Bùi Văn L có đơn kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo.

Ngày 14 tháng 11 năm 2018, chị Bùi Thị N (đại diện hợp pháp của bị hại Bùi Văn M) và chị Bùi Thị A (đại diện hợp pháp của bị hại Bùi Văn Q) đều có đơn kháng cáo yêu cầu cho bị cáo Bùi Văn L hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Bùi Văn L, chị Bùi Thị N và chị Bùi Thị A giữ nguyên nội dung kháng cáo. Bị cáo Bùi Văn L trình bày: Bị cáo có bác ruột (ông Bùi Văn L) được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba; gia đình bị cáo được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L công nhận đạt danh hiệu gia đình cách mạng gương mẫu 05 năm (2012- 2017), đề nghị cho bị cáo hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình trình bày quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bị cáo Bùi Văn L điều khiển xe ô tô tải tham gia giao thông chiếm phần đường xe đi ngược chiều gây tai nạn làm hai người chết. Lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và tình tiết giảm nhẹ khác ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, từ đó xử phạt bị cáo 24 tháng tù là đúng. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn L và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của các bị hại, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và quá trình thẩm tra, tranh tụng và tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, đại diện hợp pháp của các bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo Bùi Văn L tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với biên bản khám nghiệm

hiện trường hồi 14 giờ 00 phút ngày 04-02-2018, các kết luận giám định pháp y của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình (số: 24/GDPY-CAT-PC54 ngày 08-02-2018 đối với anh Bùi Văn Q, số: 25/GDPY-CAT-PC54 ngày 08-02-2018 đối với anh Bùi Văn M), phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Bùi Văn L điều khiển xe ô tô BKS: 28C-017.81 hướng Hà Nội - Sơn La. Do muốn vượt xe ô tô tải chở đất đi cùng chiều ở phía trước đang lên dốc, khi đến Km 81+480m thuộc địa phận tổ M, phường C, thành phố H, tỉnh Hòa Bình, bị cáo L cho xe chạy tăng tốc đánh lái sang trái để vượt. Khi đầu xe ô tô do bị cáo L điều khiển vừa vượt qua đuôi xe tải chở đất phía trước thì phát hiện xe mô tô BKS: 28C1-01.856 do anh Bùi Văn Q điều khiển chở sau anh Bùi Văn M đi theo chiều ngược lại, cách xe bị cáo khoảng 10 mét. Do bị bất ngờ và khoảng cách hai xe quá gần nên phần đầu bên trái xe ô tô do Bùi Văn L điều khiển đã va chạm với xe mô tô do anh Q điều khiển chở sau anh Bùi Văn M. Hậu quả làm 02 người tử vong tại chỗ. Trước khi xét xử sơ thẩm, chủ phương tiện xe ô tô tải BKS: 28C - 017.81 (ông Trần Văn Tr) đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho những người bị hại.

Như vậy, bị cáo L điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đi không đúng làn đường, phần đường quy định; vượt xe trong trường hợp không được vượt (đầu dốc, vị trí có tầm nhìn hạn chế); vi phạm khoản 1 Điều 9; điểm c khoản 5 Điều 14 của Luật giao thông đường bộ. Hành vi do bị cáo L thực hiện cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Bùi Văn L theo điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, xâm hại đến tính mạng của 02 người bị hại, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng và an toàn giao thông,

Xét kháng cáo của bị cáo yêu cầu được hưởng án treo và kháng cáo của đại diện hợp pháp cho hai người bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Nguyên nhân chính xảy ra vụ tai nạn giao thông là do bị cáo Bùi Văn L điều khiển xe ô tô tải vượt xe tải cùng chiều đi phía trước khi đang lên dốc, cho xe chạy lấn qua trái chiếm phần đường của xe đi ngược chiều và gây tai nạn. Hiện trường vụ án thể hiện: Điểm va chạm đầu tiên cách tìm đường của xe đi ngược chiều là 0,98 m. Như vậy, nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn làm chết 02 người là hoàn toàn do lỗi của bị cáo Bùi Văn L.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, trong đó có điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (Người phạm tội bồi thường thiệt hại), Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Trong vụ án này chủ phương tiện xe ô tô BKS: 28C - 017.81 (ông Trần Văn Tr) đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho những người bị hại. Việc Tòa án cấp sơ thẩm nhận định bị cáo Bùi Văn L bồi thường cho gia đình bị hại Bùi Văn Q số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng), bồi thường cho gia đình bị hại Bùi Văn M số tiền 110.000.000đ (Một trăm mười triệu đồng) là không đúng. Do không có kháng cáo, kháng nghị về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ này (điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự) nên Hội đồng xét xử không thể làm xấu đi tình trạng của bị cáo. Việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn L 24 tháng tù là đã xem xét giảm nhẹ, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

Mặc dù bị cáo có bác ruột (ông Bùi Văn L) được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, gia đình bị cáo được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L công nhận đạt danh hiệu gia đình cách mạng gương mẫu 05 năm (2012- 2017). Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, dù có áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo thì cũng không thể làm thay đổi được tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi do bị cáo đã gây ra. Do đó, yêu cầu kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của những người bị hại là không có cơ sở chấp nhận. Cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình đề nghị giữ nguyên quyết định hình phạt của bản án sơ thẩm là phù hợp.

[2] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Bị cáo Bùi Văn L phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn L.

Không chấp nhận kháng cáo của chị Bùi Thị A và chị Bùi Thị N (đại diện hợp pháp cho hai người bị hại Bùi Văn Q và Bùi Văn M).

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 86/2018/HS-ST ngày 02-11-2018 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình, cụ thể:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn L 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, được trừ 01 (một) tháng 02 (hai) ngày đã tạm giam.

2. Về án phí: Bị cáo Bùi Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Hòa Bình;
- TAND thành phố Hòa Bình;
- Chi cục THADS TP.HB;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HB;
- Lưu HS; Tổ hành chính tư pháp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Dụ